

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 62/2022/DS-PT

Ngày 30/3/2022

V/v: Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Tú và ông Y Phi Kbuôr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Chí Hiếu, Kiểm sát viên.

Mở phiên toà ngày 30/3/2022, tại trụ sở TAND tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 297/2021/TLPT-DS ngày 07/12/2021 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”; Do bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2021/DS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đăk Lăk bị kháng cáo; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 19/2022/QĐPT-DS ngày 28/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2022/QĐ-PT ngày 01/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979 - Có mặt.

Địa chỉ: Buôn B, xã S, huyện H, Đăk Lăk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương Lan - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đăk Lăk- Có mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Buôn T, xã S, huyện H, tỉnh Đăk Lăk.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Trần Bình T, sinh năm 1972 - Có mặt (theo văn bản uỷ quyền ngày 26/5/2020).

Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Đăk Lăk.

Người làm chứng: Ông Bùi Phương H, sinh năm 1979 - Có mặt

Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Đăk Lăk.

Người kháng cáo: Bị đơn bà Trần Thị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/6/2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 23/7/2019 và quá trình tham gia giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày: Sáng ngày 11/9/2017, bà điều khiển xe mô tô biển số 47L3-1406 tham gia giao thông trên tỉnh lộ 15, thuộc xã S, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, theo hướng từ thôn 4, xã S đến trụ sở UBND xã S; Khi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã S, thì bà Trần Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 47D1-332.55 tham gia giao thông ngược chiều, đã lấn sang bên trái đường và đâm vào xe mô tô của bà gây tai nạn, làm bà bị thương với kết quả giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể 52%. Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Trần Thị Th phải bồi thường cho bà tiền chi phí điều trị thương tích 22.788.389đ; tiền thuê xe đi cấp cứu, điều trị 10.000.000đ; tiền mất thu nhập do không lao động được trong 06 tháng x 6.000.000đ/tháng = 36.000.000đ; tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị 03 tháng x 6.000.000đ/tháng = 18.000.000đ; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 15.000.000đ; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 41 lần mức lương cơ sở là 1.300.000đ/tháng là 53.300.000đ; tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng 5.000.000đ; Tổng cộng 160.088.389đ.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, bị đơn là bà Trần Thị Th trình bày: Sáng ngày 11/9/2017, bà điều khiển xe mô tô biển số 47D1-332.55, tham gia giao thông trên tỉnh lộ 15, đoạn đường thuộc thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, thì bà Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô đi từ trong đường hẻm chạy ra đường tỉnh lộ 15 và đâm vào xe mô tô của bà gây tai nạn; hậu quả bà và bà T đều bị thương tích. Vì vậy, bà không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà T.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người làm chứng là ông Bùi Phương H trình bày: Sáng ngày 11/9/2017, trên đường đi chợ ông thấy bà Trần Thị Th điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường của mình trên tỉnh lộ 15; bà Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô đi trong đường hẻm ra tỉnh lộ 15 và đâm vào xe mô tô của Trần Thị Th gây tai nạn.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2021/DS-ST ngày 30/9/2021 của TAND huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk đã áp dụng: Khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T.

Buộc bà Trần Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T: tiền chi phí điều trị thương tích 10.047.300đ, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 15.000.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 06 tháng x 6.000.000đ/tháng = 36.000.000đ, tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị 1,5 tháng x 6.000.000đ/tháng = 9.000.000đ, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 32 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ/tháng = 47.680.000đ; Tổng cộng 117.727.300đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định lãi suất trong thời gian thi hành án, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2021, bị đơn bà Trần Thị Th có đơn kháng cáo với lý do: Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào sáng ngày 11/9/2017, giữa xe mô tô biển số 47L3-1406 do bà Nguyễn Thị T điều khiển và xe mô tô biển số 47D1-332.55 do bà Trần Thị Th điều khiển, là do bà Nguyễn Thị T điều khiển từ trong đường hẻm đi ra tỉnh lộ 15, làm cho bà Trần Thị Th không xử lý kịp dẫn đến tai nạn. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ không đúng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị Th là không có căn cứ. Bởi lẽ, theo biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo tiến hành khám nghiệm vào sáng ngày 11/9/2017, thì điểm va chạm đầu tiên giữa hai xe mô tô nằm cách lề đường bên phải, theo hướng đi của xe mô tô biển số 47L3-1406 do bà Nguyễn Thị T điều khiển là 2,1m; mặt đường tỉnh lộ 15 là 06m. Như vậy, có căn cứ để xác định bà Trần Thị Th điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi và đã đâm vào xe mô tô ngược chiều do bà Nguyễn Thị T điều khiển gây tai nạn; Hậu quả và Nguyễn Thị T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 52%. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử buộc bà Trần Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T, với tổng số tiền 117.727.300đ là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không tự hòa giải được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

[1] Xét đơn kháng cáo của bị đơn còn trong hạn nên hợp lệ.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn là bà Trần Thị Th, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ, do Công an huyện Ea H'leo tiến hành khám nghiệm vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 11/9/2017, thì tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên tỉnh lộ 15, thuộc địa phận Buôn T, xã S, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; đường thẳng và phẳng không bị che khuất tầm nhìn; mặt đường rộng 06m; Xe mô tô biển số 47L3-1406 do bà Nguyễn Thị T điều khiển đi theo hướng từ buôn R, xã S, đến thị trấn D, huyện H; Xe mô tô biển số 47D1-332.55 do bà Trần Thị Th điều khiển, đi theo chiều ngược lại; Sau khi gây tai nạn, hai xe mô tô đều nằm tại phần đường bên phải theo hướng đi của xe mô tô biển số 47L3-1406; điểm va chạm đầu tiên giữa hai xe mô tô cách lề đường bên phải theo hướng đi của xe mô tô biển số 47L3-1406 là 2,1m. Như vậy, có căn cứ để xác định bà Trần Thị Th điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình, nên đã đâm vào xe mô tô ngược chiều do bà Nguyễn Thị T điều khiển, gây tai nạn. Hành

vi điều khiển xe mô tô của bà Trần Thị Th đã vi phạm Điều 9 và Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

[3] Bà Trần Thị Th và người làm chứng là ông Bùi Phương H cho rằng do bà Nguyễn Thị T điều khiển xe từ đường hẻm ra tỉnh lộ 15 và đâm vào xe mô tô do bà Trần Thị Th điều khiển, gây tai nạn là không có căn cứ. Bởi lẽ, theo biên bản khám nghiệm hiện trường, thì điểm va chạm đầu tiên giữa hai xe mô tô, cách ngã ba đường đi buôn R 12,3m thì xe mô tô do bà Nguyễn Thị T đi từ ngã ba buôn R ra tỉnh lộ 15, không thể đâm vào xe mô tô do bà Trần Thị Th cách ngã ba 12,3m được. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử buộc bà Trần Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T với tổng số tiền 117.727.300đ là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Th, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Trần Thị Th không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, nên bà Trần Thị Th phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là bà Trần Thị Th; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 9, Điều 17 Luật giao thông đường bộ; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

1. Buộc bà Trần Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T: tiền chi phí điều trị thương tích 10.047.300đ, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 15.000.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 36.000.000đ, tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị 9.000.000đ, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 47.680.000đ; Tổng cộng 117.727.300đ.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Trần Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000535 ngày 15/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. huyện Ea H'leo;
- CCTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Huân